

Bản án số: 81/2019/HS-PT
Ngày 08-10 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trâm -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Bà Tổng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 60/2019/TLPT- HS ngày 21 tháng 8 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 12-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Minh Ph (tên gọi khác: Trần Văn Ph); sinh năm 1980; tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân R và bà Đỗ Thị Ngh; có vợ là Phạm Thị H1, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2012 Trần Minh Ph bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29-01-2019. Có mặt.

Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Nguyễn Văn H; sinh năm 1983; tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 12, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

2. Phạm Văn T (tên gọi khác: Phạm Văn Th); sinh năm 1979; tại xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 6, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13-12-2018, Phạm Văn T đến nhà ở của Trần Minh Ph để mua Heroin sử dụng. Khi đến nơi, T đưa 100.000 đồng qua khe cửa sổ nhà Ph và hỏi mua Heroin thì Nguyễn Văn H đang ngồi gần cửa sổ ở bên trong nhà Ph nhận tiền và đưa lại cho T một gói Heroin khối lượng 0,113gam. T vừa nhận gói Heroin thì bị Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ T và H thì Ph không có mặt tại nhà.

Tiến hành khám xét nhà Ph còn thu giữ: Tại lán tôn trước nhà Ph 01 gói Heroin, khối lượng 0,056 gam. Trong 2 gian buồng ngủ có 18 gói Heroin có tổng khối lượng 4,407 gam và 01 túi Methamphetamine có khối lượng 10,126gam. (Loại và khối lượng ma túy đã nêu căn cứ theo Kết luận giám định số 1104/GĐKTHS ngày 17/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định)

Ngoài ra, còn thu giữ tại nhà Ph 02 cân tiểu ly điện tử, 288 mảnh giấy loại giấy vở học sinh có dòng kẻ ngang kích thước 3cm x 4cm; 02 chai nhựa có gắn ống hút; 03 bộ đàm và cục sạc bộ đàm, 01 lọ nhựa bên trong có chứa 28 ống hút; 07 chiếc điện thoại di động; 04 quyển vở học sinh đã qua sử dụng (trong đó có 01 quyển cháy dở); 02 chiếc áo cát giấu ma túy; 244.700.000 đồng, 01 xe ô tô. Các điện thoại di động, số tiền 244.700.000 đồng và 01 xe ô tô, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phạm Thị H1.

Theo Bản kết luận giám định số 383/C09 (P4) ngày 01/3/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an: Trong 288 mảnh giấy vở học sinh đã thu giữ có 33 mảnh cùng loại với mảnh giấy gói ma túy thu ở lán tôn trước nhà Ph; 255 mảnh giấy cùng loại với các mảnh giấy gói Heroin thu giữ của T (mua từ H) và 14 mảnh giấy gói Heroin thu trong buồng ngủ của nhà Ph.

Tại giai đoạn điều tra Nguyễn Văn H khai: Từ ngày 08-12-2018 đến ngày 13-12-2018, buổi sáng mỗi ngày Ph đưa cho H 100(một trăm) gói Heroin, để H bán với giá 100.000đ/gói, tại phòng khách nhà Ph cho các đối tượng sử dụng. H đã bán ma túy cho nhiều người tại nhà Ph, nhưng do bán qua khe cửa sổ nên không biết người mua là ai. Sáng ngày 13-12-2018, Ph tiếp tục đưa cho H 100 gói Heroin để bán, sau đó Ph đi ra ngoài, đến 12h H đã bán được 99 gói, gói cuối cùng bán cho T thì bị bắt quả tang. Gói Heroin khối lượng 0,056 gam thu ở lán tôn nhà Ph là của H cất giấu để sử dụng.

Tại giai đoạn điều tra Phạm Văn T khai: Thừa nhận hành vi mua ma túy để sử dụng vào ngày 13-12-2018 như đã nêu; đồng thời khai nhận trước đó có 2 lần đến nhà Ph để mua Heroin về sử dụng.

Tại giai đoạn điều tra Ph khai: Các lời khai ban đầu của Ph khai nhận, tổng số ma túy đã phát hiện và thu giữ tại hai gian buồng ngủ nhà Ph vào ngày 13-12-2018 là ma túy của Ph, Ph cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân, không thừa nhận việc đưa Heroin cho H bán. Nguồn gốc ma túy, Ph mua của một người nam thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ đứng ở khu vực Trung tâm uống Methadone Đại Đồng, xã G.

Tại lời khai ngày 15-3-2019, Ph đã thừa nhận hành vi thuê H bán ma túy cho mình, cụ thể Ph khai nhận: Khoảng 6 - 7 giờ sáng các ngày 08-12-2018 đến ngày 13-12-2018, mỗi ngày Ph đều đưa cho H 05 gói Heroin tại lán tôn trước nhà H để bán, H sử dụng bao nhiêu ma túy thì không biết nhưng đến cuối ngày phải đưa lại cho Ph 500.000 đồng. Số 288 mảnh giấy thu tại nhà Ph là do Ph tự cất ra, mục đích để gói Heroin đưa H bán. Việc giao nhận ma túy và giao nhận tiền chỉ có Ph và H biết, không có ai khác tham gia cùng. Tuy nhiên, các lời khai sau đó Ph lại phủ nhận việc đưa ma túy cho H bán.

Tại bản án sơ thẩm số 56/2019/HS-ST ngày 12-7-2019 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã quyết định. Căn cứ các điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt Trần Minh Ph 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 29-01-2019;

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tuyên mức hình phạt tù đối với bị cáo H và bị cáo T; phạt tiền đối với bị cáo Ph và bị cáo H; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 19-7-2019 bị cáo Trần Minh Ph kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Minh Ph khai nhận đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như án sơ thẩm đã xét xử là đúng không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định kết luận về vụ án: Cấp sơ thẩm xử bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, p khoản 2 Điều 251, của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già, bị cáo là con trai độc nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm phạt bị cáo Ph từ 8 năm 6 tháng tù đến 8 năm 9 tháng tù.

Bị cáo Trần Minh Ph nói lời sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự tố tụng phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn T, căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13 tháng 12 năm 2018, tại nhà ở của Trần Minh Ph (địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện G), Nguyễn Văn H đã bán cho Phạm Văn T 01 gói Heroine có khối lượng 0,113 gam để T sử dụng thì bị Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, còn xác định từ ngày 08-12-2018 đến ngày 13-12-2018, tại nhà của Trần Minh Ph, Nguyễn Văn H đã bán ma túy cho nhiều người khác.

[3] Căn cứ vào việc bắt quả tang Nguyễn Văn H bán ma túy cho Phạm Văn T tại nhà ở của Trần Minh Ph; căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn H về việc bán ma túy cho Ph để được trả công bằng ma túy; căn cứ vào lời khai ngày 15-3-2019 của Trần Minh Ph thừa nhận việc đưa ma túy cho H bán; lượng ma túy khá lớn thu tại nhà của Ph (trong buồng ngủ của gia đình Ph) mà Ph thừa nhận là của Ph; căn cứ vào kết luận giám định về loại giấy gói ma túy bán cho T với các mảnh giấy thu được mà Ph thừa nhận là để gói Heroin; căn cứ vào lời khai của người làm chứng đến mua ma túy tại nhà Ph, cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác và lời nhận tội của bị cáo Ph tại phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 08-12-2018 đến ngày 13-12-2018, Trần Minh Ph đã nhiều lần đưa ma túy cho Nguyễn Văn H bán cho người khác và trả công cho H bằng ma túy; số ma túy đã thu giữ tại nhà ở Trần Minh Ph gồm 4,407gam Heroine và 10,126 gam Methamphetamine, tổng cộng 14,533 gam là của Ph cất giấu để bán cho người khác. Vì vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Minh Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội không oan.

[4] Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Mặt khác, gia đình khó khăn bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là con trai độc nhất, bố mẹ già, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Do sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Minh Ph. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ các điểm b, p khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Minh Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt Trần Minh Ph 8(tám) năm 6(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29-01-2019.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ph không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Thu